

Số: 02/2024/BC-HĐQT/HPM

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Quý cổ đông Công ty

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI KHOÁNG SẢN HOÀNG PHÚC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4900270327
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 38.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Khu 6, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn
- Số điện thoại: 0936.092.584 Số fax/Fax:
- Website: hoangphucasia.com
- Mã cổ phiếu: HPM
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Xây dựng Thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc được thành lập ngày 18/02/2008 căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1403000244 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu với số vốn điều lệ là 8 tỷ đồng. Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của Công ty là khai thác quặng kim loại màu và khai thác cao lanh.

Ngày 03/06/2008, Công ty đã được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư số 1421000088 cho Dự án khai thác, chế biến quản lý tại Mỏ Lũng Hòa xã Hoàng Việt, Văn Lãng, Lạng Sơn, thời gian khai thác 05 năm từ 06/2008 đến 06/2013.

Ngày 30/3/2015, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 08 tỷ đồng lên 38 tỷ đồng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển và định hướng Công ty. Số lượng cổ đông tăng từ 03 cổ đông lên 117 cổ đông, trở thành công ty đại chúng.

Ngày 31/12/2015, Công ty được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết với mã cổ phiếu HPM.

Ngày 05/07/2023, Công ty bị hủy bỏ niêm yết bắt buộc theo quyết định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, chuyển sàn giao dịch cổ phiếu tại Upcom.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Khai thác khoáng sản; Bán buôn đồ dùng khác (Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế); Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Địa bàn kinh doanh: Công ty cổ phần xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc là đơn vị hoạt động uy tín trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, xây dựng, trước đây địa bàn hoạt động chủ yếu là tỉnh Lạng Sơn và các tỉnh trung du miền núi phía Bắc. Hiện nay, cùng với chủ trương mới, Công ty mở rộng hoạt động thương mại và xây dựng tại tất cả các tỉnh trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình khoán b Điều 137 Luật doanh nghiệp bao gồm: Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Cơ cấu bộ máy được quản lý trực tiếp của Ban Tổng giám đốc ; các phòng ban chức năng gồm : phòng hành chính nhân sự, phòng tài chính, phòng pháp chế, phòng sản xuất, phòng kỹ thuật, phòng kinh doanh.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Xây dựng Công ty trở thành một trong những công ty hoạt động đa ngành, mở rộng hoạt động và hiệu quả kinh doanh.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Tìm kiếm các lĩnh vực ngành nghề hoạt động kinh doanh mới, xu thế và hiệu quả
 - + Nâng cao năng lực quản trị, năng lực vận hành của Công ty
 - + Hoàn thiện quy trình quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.: Công ty đang nghiên cứu và tìm hiểu các chính sách và biện pháp về phát triển bền vững nhằm áp dụng cho doanh nghiệp.

5. Các rủi ro:

Rủi ro đặc thù hoạt động kinh doanh

Ngành nghề, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn vào các điều kiện tự nhiên nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công ty. Mặc dù Công ty đã có những nghiên cứu, khảo sát đánh giá về địa chất, chất lượng khoáng sản nhằm giảm thiểu rủi ro trong quá trình khai thác nhưng cũng không thể tránh khỏi những biến động bất thường về địa chất, chất lượng khoáng sản...có ảnh hưởng đến chất lượng nguyên liệu đầu vào của Công ty đồng thời làm tăng chi phí khai thác, chế biến, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động

kinh doanh. Ngoài ra những biến động của thời tiết xảy ra khó báo trước cũng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngành công nghiệp khoáng sản còn phụ thuộc rất nhiều vào yếu tố môi trường. Vấn đề bảo vệ tài nguyên môi trường và xử lý chất thải sau khai thác là một thách thức không nhỏ đối với Công ty.

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, địch họa, hỏa hoạn...là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Do đặc thù hoạt động trong ngành khai khoáng có thể có các tai nạn lao động, sập hầm lò... nên để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã lên kế hoạch mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản và đặc biệt là bảo hiểm con người.

Rủi ro về giấy phép khai thác mỏ

Công ty có rủi ro không được cấp/gia hạn giấy phép khai thác mỏ, trong trường hợp này Công ty tiếp tục hoạt động kinh doanh thương mại như hiện nay. Ngoài ra trong tương lai sau khi được cấp/gia hạn giấy phép khai mỏ, nếu hoạt động khai thác mỏ của Công ty không đáp ứng được các yêu cầu kỹ thuật bắt buộc cũng có thể sẽ không được gia hạn giấy phép khai thác hoặc bị rút giấy phép trước thời hạn...Rủi ro từ các chính sách của Nhà nước về thời hạn cấp phép khai thác mỏ là một rủi ro cần được tính đến trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro khác

Khi cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu sẽ được xác định dựa trên quan hệ cung cầu trên thị trường và chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như: tình hình hoạt động của Công ty, tình hình kinh tế – chính trị – xã hội, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư, thiên tai, dịch bệnh.... Do đó, giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán có khả năng biến động. Ngoài ra, việc thay đổi những quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty.

11/10/2021

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:
 - + Doanh thu năm 2023 đạt 5,98 tỷ đồng, bằng 2,8% kế hoạch doanh thu và bằng 6,5% doanh thu năm 2022.
 - + Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 646 triệu đồng, bằng 4,3% kế hoạch lợi nhuận và bằng 4,51% lợi nhuận sau thuế năm 2022.
- Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty chưa đạt kế hoạch và giảm nhiều so với cùng kỳ năm trước là do một số nguyên nhân sau:
 - + Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là khai thác mỏ từ năm 2020, sau quá trình đầu tư khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, quý IV/2023, hoạt động kinh doanh mới bắt đầu khôi phục hoạt động, do đó, dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh còn yếu trong khi chi phí phát sinh thì nhiều, chưa đáp ứng được chi phí phải trả cho các bên liên quan.
 - + Ban lãnh đạo Công ty đã tích cực tìm kiếm các cơ hội kinh doanh nhằm mang lại dòng tiền hoạt động, tích cực thu hồi nợ tuy nhiên chưa thu hồi được dẫn đến các quá hạn các khoản phải trả và quá hạn thuế phải nộp cho nhà nước. Do đó, Công ty đang bị cưỡng chế hóa đơn trong thời hạn 01 năm từ ngày 04/04/2023. Điều này ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành:

Tổng giám đốc	Đinh Văn Đức	
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 16/02/1971	
Quốc tịch: Việt Nam		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân trong tổ chức phát hành:		
Sở hữu cá nhân:	1.500 cổ phần	Tỷ lệ: 0,04 %
Sở hữu đại diện:	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Phó tổng giám đốc	Phạm Duy Tân	
Giới tính: Nam	Ngày sinh: 05/09/1991	
Quốc tịch: Việt Nam		
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân trong tổ chức phát hành:		
Sở hữu cá nhân:	cổ phần	Tỷ lệ: %
Sở hữu đại diện:	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%
Kế toán trưởng	Trần Thị Nguyệt	

Giới tính: Nữ	Ngày sinh: 25/10/1978	
Quốc tịch: Việt Nam		
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân trong tổ chức phát hành:		
Sở hữu cá nhân:	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0 %
Sở hữu đại diện:	0 cổ phần	Tỷ lệ: 0%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Trong năm, Công ty đã thực hiện miễn nhiệm đối với ông Nguyễn Trường Sơn và bổ nhiệm mới Tổng giám đốc là ông Đinh Văn Đức ngày 03/10/2023; đồng thời bổ nhiệm ông Phạm Duy Tân làm phó tổng giám đốc Công ty ngày 03/10/2023.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: Số lượng nhân viên tại Công ty ngày 31/12/2023 là 06 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu/Indicators	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản/Total asset	54.181.632.785	62.454.426.468	15,3%
Doanh thu thuần/Net revenue	90.625.944.423	5.981.482.080	-93,4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/	22.772.449.101	2.578.652.321	-88,7%
Lợi nhuận khác/Other profits	(3.827.851.207)	(1.354.481.130)	-64,6%
Lợi nhuận trước thuế/Profit before tax	18.944.597.894	1.224.171.191	-93,5%
Lợi nhuận sau thuế/Profit after tax	14.376.259.666	646.497.797	-95,5%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/Payout ratio	-	-	-

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/Major financial indicators:

Chỉ tiêu/Indicators	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú/Note
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio			
+ thanh toán ngắn hạn/Current ratio:	2,36	2,02	
+ thanh toán nhanh/Quick ratio:	2,36	2,01	

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản (<i>Debt/Total assets ratio</i>)	0,30	0,38	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (<i>Debt/Owner's Equity ratio</i>)	0,42	0,61	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover</i> : Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	-	11,68	
+ Vòng quay tổng tài sản/ <i>Total asset turnover</i> : Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2,04	0,09	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/Profitability			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,16	0,1	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,38	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,27	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,25	0,43	

5. Cơ cấu cổ đông.

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.800.000 cổ phần. Trong đó:

+ Cổ phần phổ thông: 3.800.000 cổ phần

+ Cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 3.800.000 cổ phần

Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông (tại thời điểm 31/12/2023)

STT	Tên	Số cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông lớn, cổ đông khác		
	Cổ đông lớn	3.286.800	86,5%
1	Nguyễn Thạc Thắng	760.000	20%
2	Lê Văn Thành	832.400	21,91%
3	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc	569.700	14,99%
4	Nguyễn Cao Đăng	551.200	14,51%
5	Trịnh Anh Tuấn	380.000	10,0%
6	Nguyễn Đức Hưng	193.500	5,09%

	Cổ đông khác	513.200	13,5%
II	Cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài		
	Cổ đông trong nước	3.800.000	100%
	Cổ đông nước ngoài	-	0%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Công ty luôn chú trọng việc tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng cán bộ công nhân viên trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Trong năm, do hoạt động từ khai thác khoáng sản bị ngừng trệ, hoạt động kinh doanh chính của Công ty đến từ hoạt động thương mại, do đó, công ty không thực hiện sản xuất và sử dụng nguyên vật liệu sản xuất.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

6.4. Tiêu thụ nước:

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách có hiệu quả.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
 Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2023 là: 06 người

Mức thu nhập bình quân năm 2023 là: 12.000.000 Đồng/người/tháng

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Ban lãnh đạo thường xuyên quan tâm đến chế độ, chính sách đối với người lao động. Tuy nhiên, Công ty đang trong giai đoạn khó khăn về mặt tài chính, được sự ủng hộ và chia sẻ của người lao động nhằm vượt qua giai đoạn khó khăn này. Công ty thực hiện chia sẻ thẳng thắn về kế hoạch thanh toán lương, chi trả phúc lợi và các chế độ bảo hiểm khác đối với người lao động.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Do Công ty đang trong giai đoạn khó khăn nên chưa tham gia các hoạt động ủng hộ và phát triển đối với cộng đồng địa phương

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Công ty nghiên cứu các chính sách liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN và sẽ tích cực tham gia trong điều kiện phù hợp.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2023 tiếp tục là một năm khó khăn cho nền kinh tế thị trường Việt Nam nói chung và cho Công ty cổ phần Xây dựng Thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc nói riêng, hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng bởi nền kinh tế toàn cầu ảm đạm, lạm phát và lãi suất tăng cao, căng thẳng chính trị giữa các quốc gia bị đẩy lên cao trào, hoạt động kinh doanh của Công ty đã không đạt được như kế hoạch đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Bên cạnh đó, Công ty cũng chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố nội tại do khó khăn về nhân sự và hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm, do hoạt động phong tỏa hóa đơn dẫn đến không xuất được hóa đơn với một số đối tác khiến cho kết quả ghi nhận doanh thu trong năm của Công ty giảm. Hoạt động chính của Công ty chỉ bắt đầu khởi động và khôi phục lại sau gần 04 năm dừng sản xuất do đó còn nhiều thiếu sót trong hoạt động quản trị, tập hợp chứng từ hồ sơ kế toán. Năm 2022, Công ty có mở rộng thêm hoạt động kinh doanh về cung cấp thương mại đối với một số sản phẩm vật tư y tế cho khách hàng, tuy nhiên, trong năm 2023, dưới áp lực về không được xuất hóa đơn khiến cho các hoạt động mở rộng mới của Công ty ngưng lại.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2022	2023
Tài sản ngắn hạn	38.082.899.026	48.075.437.504
Tiền và các khoản tương đương tiền	11.571.939	96.541.350
Các khoản phải thu ngắn hạn	37.315.234.497	46.875.302.192

Chỉ tiêu	2022	2023
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	35.672.149.764	41.230.896.264
Trả trước cho người bán ngắn hạn	135.201.007	2.255.045.111
Phải thu về cho vay ngắn hạn	1.552.000.000	1.552.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	731.883.726	1.513.360.817
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(776.000.000)	(776.000.000)
Hàng tồn kho	-	-
Hàng tồn kho	-	191.032.379
Tài sản ngắn hạn khác	756.092.590	912.561.583
Chi phí trả trước ngắn hạn	27.120.835	22.500.000
Thuế GTGT được khấu trừ	728.971.755	890.061.583
Tài sản dài hạn	16.098.733.759	14.378.988.964
Tài sản cố định	16.098.733.759	14.378.988.964
Tài sản cố định hữu hình	12.783.177.576	11.214.737.589
Nguyên giá	25.066.009.460	25.167.861.312
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(12.282.831.884)	(13.953.123.713)
Tài sản cố định vô hình	3.315.556.183	3.164.251.375
Nguyên giá	4.236.534.500	4.236.534.500
Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(920.978.317)	(1.072.283.125)
Tài sản dở dang dài hạn	-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-
Tổng cộng tài sản	54.181.632.785	62.454.426.468

Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2023 đạt 62,4 tỷ đồng, tăng 15,3% so với cùng kỳ năm 2022. Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn khác: các khoản phải thu ngắn hạn chiếm 90% và các khoản tài sản ngắn hạn khác.

Công ty có hơn 37 tỷ nợ xấu với một số đối tượng như Công ty TNHH Đầu tư và quản lý Hoàng Phúc, ông Vũ Ngọc Viên và Công ty TNHH Thương mại tổng hợp Vinatrading. Các khoản nợ xấu này Công ty đang nỗ lực đàm phán, thực hiện các biện pháp thu hồi nợ trong năm 2024. Trong trường hợp không thu hồi được, việc trích lập dự phòng đối với các khoản phải thu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

NGUỒN VỐN	Năm 2022	Năm 2023
Nợ phải trả	16.109.971.179	23.736.267.065
Nợ ngắn hạn	16.109.971.179	23.736.267.065
Phải trả người bán ngắn hạn	1.409.041.584	1.783.651.619
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	837.386.876	2.120.461.296
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.573.750.177	6.102.373.234
Phải trả người lao động	2.015.725.245	2.007.113.304
Chi phí phải trả ngắn hạn	95.338.803	356.083.147
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	3.214.727.413	4.299.193.387
Vay ngắn hạn	2.964.001.081	7.067.391.078

Hiện tại, Công ty có nợ quá hạn đối với khoản vay của bà Phạm Thị Tính với giá trị 1,6 tỷ đồng theo Hợp đồng vay vốn ngày 16/10/2019. Hiện Công ty tiếp tục thực hiện thỏa thuận gia hạn nợ. Các chủ nợ của Công ty hiện tại chủ yếu là các cá nhân, cổ đông, người có liên quan của Công ty sẵn sàng hỗ trợ tài chính nhằm bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn khó khăn này.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc nhất quán. Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức như: đào tạo, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ có năng lực phù hợp với các vị trí quản lý, các bộ phận chức năng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong năm 2024, Công ty sẽ từng bước giải quyết các vấn đề công nợ, phải thu còn tồn đọng nhằm đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty về hoạt động bình thường, xây dựng lại thương hiệu sản phẩm, phát triển mạnh hoạt động khai thác và sản xuất khoáng sản.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):

Đơn vị kiểm toán đã có ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty. Ban Tổng giám đốc xin giải trình với ý kiến kiểm toán ngoại trừ cụ thể như sau:

- Về số dư các khoản công nợ phải thu và phải trả tồn đọng tại thời điểm 01/01/2023 và ngày 31/12/2023, Ban lãnh đạo Công ty đang nỗ lực làm việc nhằm thu hồi và giải quyết với các khách hàng và đối tác. Trong năm 2024, Công ty sẽ xem xét đánh giá để thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

- Về khả năng thanh toán, Ban lãnh đạo Công ty cùng các cổ đông đang nỗ lực tối đa nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi để đưa Công ty hoạt động bình thường và tiến hành thanh toán các khoản nợ quá hạn.
- Do Công ty hiện đang trong diện phong tỏa hóa đơn dẫn đến việc xuất hóa đơn cho khách hàng chưa được thực hiện, Công ty sẽ xuất bổ sung khi được mở hệ thống phát hành hóa đơn.
- Hoạt động khai thác và sản xuất tại mỏ đá do mới hoạt động lại sau thời gian dài khiến cho việc báo cáo tập hợp hồ sơ còn nhiều thiếu sót, chưa đầy đủ. Công ty cam kết thực hiện kiểm tra, bổ sung vào năm 2024.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty ngày càng đánh giá cao và nghiêm túc trong triển khai tiết kiệm, nâng cao nhận thức của cán bộ công nhân viên hướng đến bảo vệ môi trường.
- b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty đảm bảo thu nhập cho người lao động.
- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2023 là một năm khó khăn với tình hình kinh tế thế giới nói chung và tình hình kinh tế Việt Nam nói riêng do những căng thẳng chính trị- xã hội, hậu quả giảm kinh tế sau đại dịch. Bên cạnh đó, tình hình thị trường tiêu thụ các sản phẩm và áp lực các dư nợ trong những năm bị gián đoạn sản xuất kinh doanh của Công ty ảnh hưởng trực tiếp lên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Người lao động trong doanh nghiệp bị ảnh hưởng khiến cho tình hình nhân sự hoạt động không ổn định. Tuy vậy, Hội đồng quản trị kỳ vọng với nỗ lực hoạt động và cam kết hỗ trợ tài chính của cổ đông, Công ty tiếp tục hoạt động liên tục và phát triển hoạt động kinh doanh.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực để thực hiện các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Nhân sự mỏng trong khi vấn đề còn tồn tại nhiều khiến cho hoạt động trong công ty còn nhiều vướng mắc. Ban điều hành Công ty đã đưa ra những quyết sách hợp lý phù hợp với biến động thị trường, cũng như tình trạng của Công ty để mang lại lợi ích và dòng tiền cho Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị xác định định hướng hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

- Từng bước xử lý các công nợ phải thu, phải trả quá hạn. Thực hiện phương án huy động vốn từ các Nhà đầu tư chiến lược, Nhà đầu tư chuyên nghiệp nhằm bổ sung dòng tiền hoạt động, tăng quy mô hoạt động của Công ty, đưa Công ty thoát khỏi trạng thái khả năng thanh toán ở mức thấp.
- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động khai thác, các hợp đồng mua bán với khách hàng nhằm gia tăng nguồn thu nhập cho Công ty.
- Xây dựng và triển khai các hệ thống quản trị nội bộ, xây dựng và ban hành quy trình quy chế công bố thông tin, quy chế hoạt động ban kiểm soát, hội đồng quản trị, quy chế kiểm toán nội bộ nhằm nâng cao tính minh bạch, nâng cao hiệu quả quản trị bộ máy Công ty đáp ứng quy định về Công ty đại chúng;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị trong năm 2023

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số lượng chức danh thành viên HĐQT, quản lý nắm giữ tại các Công ty khác
Lê Thanh Hồng	Chủ tịch HĐQT	4,17 %	01
Lý Tấn Khoa	Phó Chủ tịch HĐQT	0%	0
Lê Văn Thành	Thành viên HĐQT không điều hành	21,91 %	-
Nguyễn Cao Đăng	Thành viên HĐQT không điều hành	14,51 %	-
Phạm Đức Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	-	-

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất. Các cuộc họp được trình bày tại Báo cáo quản trị công ty và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT có chuyên môn, sát sao theo các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến và nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu Ủy ban kiểm toán

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
Lê Văn Thành	Thành viên HĐQT không điều hành	21,91 %
Nguyễn Cao Đăng	Thành viên HĐQT không điều hành	14,51 %
Phạm Đức Thắng	Thành viên HĐQT độc lập	-

b) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán: Ủy ban kiểm toán đã tổ chức 04 cuộc họp và tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Kế Toán và các văn bản pháp quy có liên quan; kiểm tra giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2023 của Công ty, cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện các Quy trình nghiệp vụ trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót, và kiến nghị các giải pháp khắc phục;
- Giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; Giám sát ban lãnh đạo Công ty thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

c) Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ủy ban kiểm toán:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Các giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ủy ban kiểm toán được trình bày thành mục riêng cụ thể tại Báo cáo tài chính kiểm toán, cụ thể

Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao
Nguyễn Cao Đăng	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Chủ tịch UBKT	54.000.000
Đình Văn Đức	Phó Tổng giám đốc	256.569.000
Phạm Duy Tân	Phó Tổng giám đốc	54.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Họ và tên	Chức danh	Loại giao dịch	Số lượng cp sau thực hiện
Lê Thanh Hồng	Chủ tịch HĐQT		
Lê Văn Thành	Thành viên HĐQT không điều hành		
Nguyễn Cao Đăng	Thành viên HĐQT không điều hành		
Đình Văn Đức	Phó Tổng giám đốc		

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ trong năm: Không có

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, Ban giám đốc đang trong quá trình tái cơ cấu Công ty, tìm kiếm hướng hoạt động kinh doanh do đó, một số quy định về quản trị Công ty vẫn chưa được tuân thủ chặt chẽ. Ban Lãnh đạo Công ty cam kết sẽ tuân thủ theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

VI. Báo cáo tài chính

1. *Ý kiến kiểm toán:* Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và được thẩm định bởi Ủy ban kiểm toán Công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định cho thấy rằng: Kiểm toán viên từ chối đưa ra ý kiến do:

- Số dư của các khoản công nợ phải thu tại ngày 31/12/2023 và ngày 01/01/2023 chưa được đối chiếu với giá trị lần lượt là 10,19 tỷ VND và 5,41 tỷ VND. Bên cạnh đó, tổng các khoản nợ phải thu tồn đọng có dấu hiệu quá hạn tại ngày 31/12/2023 là 37,22 tỷ VND. Chúng tôi không thể đánh giá được giá trị có thể thu hồi và số liệu cần trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với số công nợ phải thu có dấu hiệu quá hạn này.

- Số dư của các khoản công nợ phải trả tại ngày 31/12/2023 và ngày 01/01/2023 chưa được đối chiếu với giá trị lần lượt là 12,15 tỷ VND và 7,59 tỷ VND. Tại thời điểm 31/12/2023 số dư nợ vay và thuế phải nộp nhà nước quá hạn là 7,14 tỷ VND. Ngoài các khoản quá hạn nêu trên, chúng tôi không thể thu nhập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán về số dư nợ quá hạn cũng như khả năng thanh toán của Công ty đối với các khoản nợ phải trả đang thuyết minh trên báo cáo tài chính.
- Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng để đưa ý kiến về việc ghi nhận doanh thu và giá vốn tương ứng đối với một số hợp đồng cung cấp thành phẩm đá với giá trị lần lượt là 5,98 tỷ VND và 2,23 tỷ VND phát sinh trong năm 2023.
- Việc ghi nhận doanh thu, giá vốn của hoạt động kinh doanh hàng hóa thiết bị, vật tư y tế trong năm 2022 với giá trị lần lượt là 90,62 tỷ VND và 58,44 tỷ VND.
- Hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh tại mỏ đá Lũng Cù, Văn Lãng, Lạng Sơn theo giấy phép khai thác của UBND tỉnh Lạng Sơn số 02/GP-UBND ngày 19/01/2016. Công ty tạm dừng khai thác từ năm 2020, mới khôi phục lại hoạt động khai thác và sản xuất từ quý IV/2023, tuy nhiên báo cáo tài chính chưa thể hiện việc ghi nhận các khoản tiền cấp quyền khai thác, ký quỹ hoàn nguyên môi trường và trích trước các nghĩa vụ hoàn nguyên theo quy định của pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản.
- Báo cáo tài chính của Công ty đang trình bày số dư hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2023 với giá trị 0,19 tỷ VND, chúng tôi không thể tham gia chứng kiến kiểm kê thực tế hàng tồn kho tại thời điểm trên do được bổ nhiệm kiểm toán sau thời điểm kết thúc năm tài chính 31/12/2023. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không thể khẳng định được về tính hiện hữu đối với số dư hàng tồn kho tại ngày 31/12/2023 trên báo cáo tài chính của Công ty.
- Chúng tôi được bổ nhiệm kiểm toán sau thời điểm kết thúc năm tài chính tại các thời điểm 31/12/2023 và 31/12/2022 do đó chúng tôi không thể thu nhập được các bằng chứng kiểm toán để đánh giá được tính hiện hữu, hiện trạng cũng như giá trị sử dụng hữu ích của các tài sản cố định của Công ty được ghi nhận trên báo cáo tài chính với giá trị còn lại lần lượt là 11,21 tỷ VND và 12,78 tỷ VND.
- Tại ngày 31/12/2023, Báo cáo tài chính của Công ty phản ánh số dư khoản cho Công ty TNHH Đầu tư và quản lý Hoàng Phúc (cổ đông lớn) vay theo hợp đồng cho vay tiền ngày 23/11/2020 là 1,55 tỷ VND (số gốc vay ban đầu là 1,75 tỷ VND). Khoản vay này đã quá hạn và Công ty đã trích lập dự phòng số tiền là 776 triệu VND. Việc cho cổ đông vay là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-2020 ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết

thi hành một số điều của Luật chứng khoán. Đối với số dự phòng mà Công ty đã trích lập, chúng tôi không thể đánh giá liệu có cần thiết phải điều chỉnh hay không.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, được công bố thông tin trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://hoangphucasia.com/quan-he-co-dong/>

Nơi nhận:

- SSC, HNX
- Lưu: VT,...

